

LÝ LỊCH KHOA HỌC

Họ tên: Trần Mạnh Xuân

Ngày sinh: 10 -12 -1936

Đơn vị: Bộ môn Khai thác lộ thiên

Chức vụ hiện tại: Nghỉ hưu (2001)

Học hàm: PGS (1984), GS (1991)

Trình độ: Tiến sỹ kỹ thuật (Tên luận án: Nghiên cứu phương pháp xác định biên giới mỏ lộ thiên có tính đến ảnh hưởng của chất lượng quặng và yếu tố thời gian (tiếng Nga). Bảo vệ năm 1970 tại Trường ĐH mỏ Matxcova - Liên xô cũ).

Điện thoại: 0912470519

Email: khaithaclothien@yahoo.com.vn

Địa chỉ: Nghĩa Tân - Cầu Giấy - Hà Nội

Thành tích đào tạo:

- Các giáo trình đã giảng dạy: Quá trình sản xuất trên mỏ lộ thiên, Cơ sở thiết kế mỏ lộ thiên, Khai thác quặng lộ thiên, Khai thác vật liệu xây dựng, Môi trường mỏ, Khai thác sức nước.
- Đào tạo Tiến sỹ: 8
 1. Hồ Sĩ Giao (1981)
 2. Nguyễn Phú Vụ (1995)
 3. Trần Trung Dũng (1996)
 4. Hoàng Văn Liễu (1997)
 5. Lại Hồng Thanh (2004)
 6. Lê Thị Thu Hoa (2011)
 7. Hoàng Cao Phương (2016)
 8. Nguyễn Tuấn Thành (2021)
- Đào tạo Thạc sỹ: 29
 1. Nguyễn Sĩ Hội (1996)
 2. Hoàng Văn Khánh (1996)
 3. Lê Thị Thu Hoa (1998)
 4. Nguyễn Hòa (2001)
 5. Lê Đức Chinh (2001),...
- Số sinh viên đã hướng dẫn tốt nghiệp: 500

Thành tích NCKH:

- Các sách, giáo trình, bài giảng đã xuất bản:
- Trần Mạnh Xuân và nnk. *Cơ sở kỹ nghệ mỏ*. Đại học Bách Khoa, Hà Nội, 1966.
- Trần Mạnh Xuân. *Quy trình công nghệ và cơ giới hoá khai thác mỏ lộ thiên*. Đại học Mỏ - Địa chất, Thái Nguyên, 1973.
- Phạm Công Khanh, Trần Mạnh Xuân, Hồ Sĩ Giao. *Cơ sở thiết kế mỏ lộ thiên*. Nhà xuất bản Đại học và THCN, Hà Nội, 1974.



- Trần Mạnh Xuân. *Thiết kế các thông số cơ bản của mỏ lộ thiên*. Đại học Mỏ - Địa chất, Thái Nguyên, 1974.
- Trần Mạnh Xuân. *Hướng dẫn thiết kế tốt nghiệp ngành khai thác lộ thiên*. Đại học Mỏ - Địa chất, Thái Nguyên, 1977.
- Trần Mạnh Xuân. *Các quá trình sản xuất trên mỏ lộ thiên. Tập I*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 1986.
- Trần Mạnh Xuân. *Các quá trình sản xuất trên mỏ lộ thiên. Tập II*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 1987.
- Trần Mạnh Xuân. *Khai thác mỏ quặng bằng phương pháp lộ thiên*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 1990.
- Trần Mạnh Xuân. *Quy trình công nghệ và cơ sở thiết kế trên mỏ lộ thiên*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 1991.
- Trần Mạnh Xuân. *Các quá trình sản xuất trên mỏ lộ thiên (2 tập)*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 1993.
- Trần Mạnh Xuân. *Nâng cao hiệu quả khai thác lộ thiên (Bài giảng cao học ngành Địa chất thăm dò)*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 1994.
- Trần Mạnh Xuân. *Cơ sở thiết kế mỏ lộ thiên (Bài giảng cao học ngành Khai thác mỏ)*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 1996.
- Trần Mạnh Xuân. *Một số vấn đề về cơ giới hoá khai thác mỏ lộ thiên (Bài giảng cao học ngành Cơ khí mỏ)*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 1996.
- Hồ Sĩ Giao, Trần Mạnh Xuân, Nguyễn Sĩ Hội. *Khai thác mỏ vật liệu xây dựng*. Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội, 1997.
- Trần Mạnh Xuân. *Nâng cao hiệu quả khai thác mỏ bằng phương pháp lộ thiên (Bài giảng cao học ngành Kinh tế mỏ)*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 1999.
- Trần Mạnh Xuân. *Hệ thống khai thác và mở vỉa khoáng sàng (Bài giảng cao học ngành Khai thác mỏ)*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 2000.
- Trần Mạnh Xuân. *Công nghệ khai thác mỏ lộ thiên (Bài giảng cao học ngành Kinh tế mỏ)*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 2000.
- Trần Mạnh Xuân. *Khai thác mỏ quặng bằng phương pháp lộ thiên*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 2000.
- Trần Mạnh Xuân, Bùi Xuân Nam. *Tiếng Anh chuyên môn ngành Khai thác mỏ lộ thiên*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 2000.
- Trần Mạnh Xuân. *Ổn định bờ mỏ, tầng và bãi thải mỏ lộ thiên*. Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội, 2003.
- Trần Mạnh Xuân. *Khai thác chọn lọc các vỉa khoáng sản bằng phương pháp lộ thiên (Bài giảng cho các Quản đốc ngành Khai thác lộ thiên)*, Hà Nội, 2005.
- Trần Mạnh Xuân và nnk. *Cẩm nang công nghệ và thiết bị khai thác lộ thiên*. Nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật, Hà Nội, 2006.

- Trần Mạnh Xuân, Bùi Xuân Nam. *Từ và thuật ngữ chuyên ngành Khai thác mỏ lộ thiên Anh - Việt, Việt - Anh*. Nhà xuất bản Giao thông vận tải, Hà Nội, 2007.
- Trần Mạnh Xuân. *Các quá trình sản xuất trên mỏ lộ thiên*. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2012
- Các công trình đã công bố:
 - Đề tài NCKH đã thực hiện:
 1. Đã chủ trì 02 đề tài cấp Nhà nước năm 1985 và 1990
 2. Tham gia các dự án VIE-95/03, dự án Cọc Sáu của TVN, đề tài khai thác chọn lọc than Quảng Ninh, ổn định bờ mỏ Quảng Ninh, đánh giá tác động môi trường Lào Cai,...
 3. Đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài NCKH & PVSX trong các lĩnh vực khai thác than, quặng và vật liệu xây dựng.
 - Các bài báo, báo cáo khoa học:
 1. Trần Mạnh Xuân (1965). *Một số vấn đề về khai thác sức nước ở mỏ Cromit Cổ Định*. Thông tin KHKT- Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước. Hà Nội.
 2. Trần Mạnh Xuân (1974). *Nghiên cứu hệ thống khai thác hợp lý đảm bảo sản xuất ổn định ở mỏ sâu trong điều kiện khí hậu nhiệt đới*. Thông tin KHKT- Ủy ban Kế hoạch và Kỹ thuật Nhà nước, số 102. Hà Nội.
 3. Trần Mạnh Xuân (1975). *Phân tầng khai thác - một trong những biện pháp đảm bảo sản xuất ổn định trong mùa mưa đối với mỏ lộ thiên*. Nội san KHKT Mỏ - Địa chất, số 36/6-75. Đại học Mỏ - Địa chất. Hà Nội. Tr. 1-5.
 4. Trần Mạnh Xuân (1976). *Cơ giới hoá khai thác và sản xuất đá ở Việt Nam*. Thông tin KHKT- Viện Khoa học Việt Nam, số 1 (115). Hà Nội.
 5. Trần Mạnh Xuân (1982). *Một số vấn đề về mất mát và làm nghèo quặng trong quá trình khai thác*. Tuyển tập các công trình khoa học. ĐH Mỏ - Địa chất. Hà Nội. Tr. 47-52.
 6. Trần Mạnh Xuân (1986). *Giảm tổn thất quặng khi khai thác các vỉa nhỏ có thể nằm thay đổi theo phương*. Thông tin Khoa học kỹ thuật mỏ, số 2. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam - Bộ Năng lượng. Hà Nội. Tr. 23-26.
 7. Trần Mạnh Xuân và nnk (1986). *Kinh nghiệm khai thác đá xây dựng bằng phương pháp chuyển tải nhờ nổ mìn và các phương tiện cơ giới ở các mỏ trên núi (Tiếng Nga)*. Tuyển tập các công trình khoa học. Đại học Mỏ Mátxcơva. Tr. 54-59.
 8. Trần Mạnh Xuân (1989). *Nghiên cứu sự ảnh hưởng của các yếu tố tự nhiên đến công nghệ khai thác lộ thiên các mỏ sâu*. Tuyển tập các công trình nghiên cứu khoa học về mỏ. Hội mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 21-27.
 9. Trần Mạnh Xuân (1989). *Một vài phương pháp xác định lượng nước mưa chảy vào mỏ và mối quan hệ giữa chúng với công tác đào sâu đáy mỏ*. Tuyển tập HNKH Công nghệ đào sâu đáy mỏ các mỏ than Việt Nam (1975-1989). Bộ Năng lượng. Hà Nội. Tr. 74-80.
 10. Trần Mạnh Xuân (1990). *Phương pháp xác định tổn thất than và đá lẫn trong than khi khai thác vỉa dốc*. Thông tin Công nghiệp mỏ, số 2. Hội Khoa học kỹ thuật mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 7-9.

11. Trần Mạnh Xuân (1990). *Xác định các thông số chủ yếu của gương khai thác khi khai thác chọn lọc bằng máy xúc tay gầu*. Tuyển tập các công trình nghiên cứu khoa học Mỏ - Địa chất, tập XIV. Hà Nội. Tr. 27-33.
12. Trần Mạnh Xuân (1991). *Phương pháp xác định khả năng sản lượng của mỏ lộ thiên*. Thông tin Công nghiệp mỏ, số 3. Hội Khoa học kỹ thuật mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 8-10.
13. Trần Mạnh Xuân (1992). *Một số đặc điểm về tình hình khai thác mỏ nhỏ ở vùng Quảng Ninh*. Thông báo khoa học các trường đại học, số 3. Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hà Nội. Tr. 111-115.
14. Trần Mạnh Xuân, Nguyễn Phụ Vụ (1994). *Khai thác mỏ và ảnh hưởng của nó đến môi trường*. Tạp chí Năng lượng, số 4. Bộ Năng lượng. Hà Nội. Tr. 3-6.
15. Trần Mạnh Xuân, Nguyễn Phụ Vụ (1994). *Một số đặc điểm khai thác các vỉa than dốc thoải bằng phương pháp khai thác lộ thiên*. Tuyển tập các công trình khoa học, tập XX. Trường đại học Mỏ - Địa chất. Hà Nội. Tr. 44-46.
16. Trần Mạnh Xuân, Hoàng Văn Liễu (1995). *Quan hệ giữa các thông số của HTKT, thể nằm của vỉa, tổn thất và làm nghèo quặng*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 4. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 7.
17. Trần Mạnh Xuân, Hoàng Văn Liễu (1995). *Phân tích phương pháp xác định tỷ lệ tổn thất và làm nghèo quặng áp dụng cho mỏ apatit Lào Cai*. Thông tin Khoa học công nghệ mỏ, số 2. Viện Khoa học công nghệ mỏ. Hà Nội. Tr. 34-36.
18. Trần Mạnh Xuân, Hoàng Văn Liễu (1995). *Về tình hình khai thác mỏ quặng apatit hiện nay*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 4. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 20-21.
19. Trần Mạnh Xuân, Hoàng Văn Liễu (1995). *Bàn về tổn thất quặng trong quá trình khai thác mỏ apatit Lào Cai*. Tạp chí Hoá học và Công nghiệp hoá chất, số 6. Tổng cục Hoá chất. Hà Nội. Tr. 20-21.
20. Trần Mạnh Xuân, Hoàng Văn Liễu (1995). *Xác định chiều cao xúc chọn lọc của máy xúc tay gầu kéo cáp và máy xúc thuỷ lực*. Tạp chí Than Việt Nam, số 9. Tổng công ty than Việt Nam. Hà Nội. Tr. 4-5.
21. Trần Mạnh Xuân, Hoàng Văn Liễu (1996). *Các sơ đồ xúc chọn lọc và phương pháp xác định hệ số tổn thất, làm nghèo quặng*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 1. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 7-8.
22. Trần Mạnh Xuân (1996). *Về phương pháp phân loại các mỏ than nhỏ bể than Quảng Ninh và công nghệ khai thác chúng thích hợp*. Tuyển tập các công trình khoa học, tập XXI (chuyên đề về Mỏ). Đại học Mỏ - Địa chất. Hà Nội. Tr. 140-148.
23. Trần Mạnh Xuân, Nguyễn Phụ Vụ, Trần Trung Dũng (1997). *Nghiên cứu khả năng nâng cao góc dốc của bờ công tác trên mỏ lộ thiên*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 2. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 1-2.
24. Trần Mạnh Xuân (1999). *Bàn thêm về phương pháp xác định chiều sâu kết thúc khai thác của mỏ lộ thiên*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 1. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 7-8.

25. Trần Mạnh Xuân (1999). *Ý nghĩa kinh tế của việc chống tổn thất khoáng sản trong khai thác mỏ*. Báo cáo Hội nghị KHKT mỏ toàn quốc lần thứ XII. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 108-110.
26. Trần Mạnh Xuân, Lê Đức Phương (1999). *Sử dụng máy xúc thủy lực gầu ngược để khai thác chọn lọc các mỏ than lộ thiên*. Báo cáo Hội nghị KHKT mỏ toàn quốc lần thứ XII. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 260-262.
27. Trần Mạnh Xuân (1999). *Chống tổn thất và tận thu tài nguyên trong khai thác và chế biến khoáng sản tại Việt Nam*. Báo cáo Hội nghị KHKT mỏ toàn quốc lần thứ XII. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 10-14.
28. Trần Mạnh Xuân (2000). *Một vài suy nghĩ về công tác nghiên cứu khoa học của ngành mỏ trong thời gian qua*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 1. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 8.
29. Trần Mạnh Xuân (2000). *Bàn thêm về những đặc điểm của công nghệ khai thác khấu theo lớp đứng*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 5. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 5-6.
30. Trần Mạnh Xuân (2000). *Xác định khối lượng mỏ bằng phương pháp giải tích - đồ thị*. Thông tin Khoa học công nghệ mỏ, số 7. Viện Khoa học công nghệ mỏ. Hà Nội. Tr. 10-11.
31. Trần Mạnh Xuân (2001). *Vài nét về tình hình đào tạo cán bộ KHKT ngành mỏ năm 2000 và những năm đầu thế kỷ mới*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 1. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 7.
32. Trần Mạnh Xuân (2001). *Xác định chiều sâu khai thác lộ thiên bằng phương pháp giải tích*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 2. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 12-13.
33. Trần Mạnh Xuân (2002). *Về phương pháp xác định tổn thất than thực tế trong quá trình khai thác và tuyển khoáng*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 2. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 10-11.
34. Trần Mạnh Xuân (2003). *Một số hoạt động khoa học công nghệ trong lĩnh vực khai thác và chế biến khoáng sản trong thời gian qua*. Báo cáo Hội nghị KHKT mỏ toàn quốc lần thứ XV. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 9-11.
35. Trần Mạnh Xuân (2003). *Áp dụng kỹ thuật tiến bộ - chia khóa để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trong ngành mỏ*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 2. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 26-27.
36. Trần Mạnh Xuân, Lê Đức Phương (2003). *Cơ sở xác định tổng chiều dày các lớp đá kẹp cho phép xúc lẫn cùng với vỉa than trong quá trình khai thác*. Báo cáo Hội nghị KHKT mỏ toàn quốc lần thứ XV. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 39-42.
37. Trần Mạnh Xuân (2004). *Xác định biên giới các mỏ lộ thiên nhỏ*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 6. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 1-3.
38. Trần Mạnh Xuân (2003). *Đổi mới công nghệ và sự phát triển bền vững*. Báo cáo Hội nghị KHKT mỏ toàn quốc lần thứ XVI. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 18-21.

39. Trần Mạnh Xuân (2005). *Vấn đề chuẩn bị tầng mới khi sử dụng máy xúc thủy lực gầu ngược trong HTKT khấu theo lớp dốc đứng*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 1. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 10-11.
 40. Trần Mạnh Xuân (2005). *Xác định hàm lượng công nghiệp tối thiểu kết hợp với việc xác định biên giới mỏ sa khoáng*. Tạp chí Công nghiệp mỏ, số 2. Hội Khoa học và công nghệ mỏ Việt Nam. Hà Nội. Tr. 1-2.
 41. Trần Mạnh Xuân (2006). *Vai trò của khai thác lộ thiên trong ngành khai khoáng Việt Nam và việc đáp ứng yêu cầu về cán bộ khoa học kỹ thuật*. Tạp chí Khoa học kỹ thuật Mỏ - Địa chất, số chuyên đề ngành KTLT. Trường đại học Mỏ - Địa chất. Hà Nội. Tr. 3-4, 10.
 42. Tran Manh Xuan, Bui Xuan Nam, Le Thi Thu Hoa (2008). *Research on suitable selective mining technology for extracting the ore of type I at the Laocai apatite mine*, International Conference on Advances in Mining and Tunneling. Hanoi, August 20-21, 2008. Publishing House for Science and Technology, 133-140
 43. Tran Manh Xuan, Ho Si Giao, Bui Xuan Nam (2010). *Surface mining in Vietnam and sustainable development*, International Conference on Advanced Mining for Sustainable Development. 23-25 September, Halong Bay - Vietnam, 184-195
 44. Tran Manh Xuan, Bui Xuan Nam, Le Thi Thu Hoa (2010). *Research on suitable technological schemes for mining the ore seam 1 at the Laocai apatite mine*, International Conference on Advanced Mining for Sustainable Development. 23-25 September, Halong Bay - Vietnam, 158-164
 45. Bui Xuan Nam, Ho Si Giao, Tran Manh Xuan (2015). *Advances in Vietnam Surface Mining for Environment Protection and Sustainable Development*, International Workshop on Advances in Surface Mining for Environment Protection and Sustainable Development, 23 October, 2015, Hanoi, Vietnam, 6-22
- Hướng nghiên cứu:
 - ✓ Công nghệ khai thác lộ thiên (xác định biên giới mỏ lộ thiên, khai thác xuống sâu, khai thác chọn lọc, khai thác mỏ với góc dốc bờ công tác lớn, hoàn thiện công nghệ khai thác các mỏ vật liệu xây dựng,...)
 - ✓ Môi trường mỏ lộ thiên.

Khen thưởng:

- Nhà giáo Nhân dân, 2010
- Nhà giáo Ưu tú, 1992
- Bằng khen của Thủ tướng chính phủ, 1994
- Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng III
- Huy chương Vì sự nghiệp phát triển ngành mỏ
- Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục
- Huy chương Vì sự nghiệp các hội khoa học kỹ thuật